|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BTTTT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về dự thảo** **Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, đấu giá kho số viễn thông, tài nguyên Internet**

Kính gửi: Chính phủ

Triển khai thực hiện Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 6, Bộ Thông tin và Truyền thông đã triển khai nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, đấu giá kho số viễn thông, tài nguyên Internet (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định).

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Thông tin và Truyền thông xin trình Chính phủ về dự thảo Nghị định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở pháp lý**

Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 đã được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại kỳ họp thứ 6 và được Chủ tịch nước công bố tại Lệnh số 11/2023/L-CTN ngày 01 tháng 12 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

Tại Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 6. Theo đó, Thông tin và Truyền thông được giao chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, đấu giá kho số viễn thông, tài nguyên Internet, thời hạn trình Chính phủ là trước ngày 15 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ các văn bản nêu trên, trên cơ sở rà soát và đánh giá các nội dung quy định tại Luật Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng dự thảo Nghị định để quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật và chia thành dự thảo Nghị định quy định chi tiết gồm 02 nhóm chính sách lớn bao gồm: (1) Nhóm chính sách về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet; (2) Nhóm chính sách về đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông, tài nguyên Internet.

**2. Căn cứ thực tiễn**

Luật Viễn thông là văn bản có phạm vi tác động rộng, bao gồm nhiều lĩnh vực của hoạt động viễn thông, từ hạ tầng viễn thông, dịch vụ viễn thông, đến quản lý nhà nước về viễn thông. Một số quy định có tính mới trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cần có hướng dẫn chi tiết để bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực thi như đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền Internet, bồi thường khi thu hồi mã, số viễn thông, tên miền Internet...

Từ nội dung báo cáo trên, việc ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, đấu giá kho số viễn thông, tài nguyên Internet là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

- Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung được Luật Viễn thông năm 2023 giao.

- Bảo đảm tính minh bạch, thống nhất trong cách tổ chức thực thi một số quy định của Luật Viễn thông.

- Tạo căn cứ pháp lý để triển khai các quy định của Luật Viễn thông vào thực tiễn cuộc sống.

- Bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của các quy định tại Luật Viễn thông.

**2. Quan điểm xây dựng chính sách**

- Bám sát chủ trương, định hướng, chính sách của Chính phủ, Quốc hội đã quy định trong quá trình xây dựng Luật Viễn thông.

- Tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan; bảo đảm tiến độ thực hiện theo nhiệm vụ, kế hoạch được giao.

- Tham khảo và kế thừa có chọn lọc các quy định hiện hành, các kinh nghiệm quốc tế; bảo đảm tính thống nhất của dự thảo Nghị định với hệ thống pháp luật và tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

- Nội dung rõ ràng, cụ thể, chi tiết và khả thi; chỉ quy định nội dung do Luật giao Chính phủ quy định chi tiết, không quy định nội dung mới, không phát sinh thủ tục hành chính mới, đơn giản hóa hồ sơ, biểu mẫu để thuận lợi trong quá trình triển khai, thực thi các thủ tục hành chính.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện phân công của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông đã triển khai thực hiện các hoạt động sau:

1. Ngày … tháng … năm 2024, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức họp Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập để xin ý kiến về định hướng và một số nội dung của dự thảo Nghị định. Trên cơ sở ý kiến của Ban Soạn thảo, Bộ Thông tin và Truyền thông đã dự thảo Tờ trình Chính phủ và Nghị định.

2. Ngày....tháng...năm 2024, Bộ Thông tin và Truyền thông đã đăng các dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, của Bộ Thông tin và Truyền thông để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân theo quy định. Đồng thời, ngày...tháng...năm 2024, đã có Công văn số.../BTTTT-CVT gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan.

3. Cùng với việc đăng tải công khai các dự thảo, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức lấy ý kiến thông qua một số hình thức:....

4. Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến tham gia, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp thu, chỉnh sửa hồ sơ Nghị định và có Công văn số .../BTTTT-CVT ngày ... tháng ... năm 2024 gửi Bộ Tư pháp xin ý kiến thẩm định về hồ sơ Nghị định.

5. Ngày ....tháng...năm 2024, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số ..../BCTĐ-BTP thẩm định về dự thảo Nghị định.

6. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông đã hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định để trình Chính phủ xem xét, ban hành.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về bố cục**

Dự thảo Nghị định bao gồm 11 Chương, 89 Điều, quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, đấu giá kho số viễn thông, tài nguyên Internetmột số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông:

Chương I: gồm 5 Điều từ Điều 1 đến Điều 5, quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, chế độ báo cáo, quy định nộp phí sử dụng.

Chương II: Mục 1 gồm 20 Điều, từ Điều 6 đến Điều 26 quy định về phân bổ mã, số viễn thông; Mục 2 gồm từ Điều 27 đến Điều 29 quy định về quản lý tài nguyên Internet.

Chương III: gồm 03 Điều, từ Điều 30 đến Điều 32 quy định về hoàn trả, thu hồi, bồi thường mã, số viễn thông.

Chương IV: gồm 02 Điều, từ Điều 33 đến Điều 34 quy định về đổi số thuê bao viễn thông.

Chương V: gồm 05 Điều, từ Điều 35 đến Điều 39 quy định về thuê và cho thuê số thuê bao viễn thông.

Chương VI: Mục 1 gồm 4 Điều, từ Điều 40 đến Điều 43 quy định về niêm yết mã, số viễn thông. Mục 2 gồm 13 Điều từ Điều 44 đến Điều 57 quy định về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông

Chương VII: gồm 11 Điều, từ Điều 58 đến Điều 69 quy định về đấu giá quyền sử dụng tên miền quốc gia .vn.

Chương VIII: gồm 02 Điều, từ Điều 70 đến Điều 71 quy định về chuyển nhượng kho số viễn thông.

Chương IX: gồm 03 Điều, từ Điều 80 đến Điều 83 quy định về chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia .vn..

Chương X: gồm 04 Điều, từ Điều 84 đến Điều 87 quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước các Bộ ngành

Chương XI: gồm 2 điều từ Điều 87 đến Điều 89 quy định về điều khoản thi hành.

**2. Nội dung của Nghị định**

Nội dung của Nghị định bám sát các điều, khoản do Luật Viễn thông giao Chính phủ quy định chi tiết, cụ thể:

*2.1 Nhóm chính sách 1. Quy định về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông:*

a) Niêm yết trực tuyến mã, số viễn thông trên thị trường để tổ chức, cá nhân lựa chọn mã, số đấu giá: gồm các nội dung quy định về số lượng, tần suất, thời gian, cách thức thực hiện việc niêm yết…;

b) Đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông: gồm các nội dung về trình tự, thủ tục đấu giá trực tuyến, điều kiện tham gia đấu giá, lựa chọn tổ chức đấu giá, quản lý sử dụng tiền đấu giá, văn bản xác nhận mã, số trúng đấu giá…;

c) Quản lý mã, số viễn thông trúng đấu giá: gồm các nội dung phân bổ, sử dụng, chuyển nhượng, hoà mạng, chuyển mạng số thuê bao trúng đấu giá…;

*2.2 Nhóm chính sách 2: Quy định về quản lý, sử dụng kho số viễn thông:*

a) Phân bổ mã, số viễn thông: bao gồm các quy định về TTHC phân bổ, điều kiện, tiêu chí, cách thức phân bổ các loại mã số viễn thông theo quy hoạch kho số viễn thông..;

b) Hoàn trả mã, số viễn thông: bao gồm các quy định về TTHC hoàn trả, điều kiện, tiêu chí, cách thức hoàn trả các loại mã số viễn thông theo quy hoạch kho số viễn thông…;

c) Thu hồi mã, số viễn thông: bao gồm các quy định về TTHC thu hồi, cách thức thu hồi mã, số viễn thông;

d) Bồi thường khi thu hồi mã số viễn thông: bao gồm các quy định về TTHC bồi thường khi thu hồi mã, số viễn thông, giá trị bồi thường;

đ) Cho thuê số thuê bao viễn thông: bao gồm các quy định về thuê và cho thuê số bao viễn thông, quy trình thủ tục đổi số thuê bao viễn thông;

e) Đổi số thuê bao viễn thông: các quy định về đổi số thuê bao viễn thông.

*2.3 Nhóm chính sách 3. Quy định về quản lý tài nguyên Internet:*

a) Chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền “.vn”:

- Kế thừa quy định hiện có tại Quyết định số 16/2021/QĐ-TTg, đã triển khai thực tiễn để xây dựng quy định tại Nghị định (tính đến hết tháng 12/2023, có gần 19.000 tên miền “.vn” đã chuyển nhượng quyền sử dụng).

- Hoàn thiện thêm các quy định: Thủ tục hành chính thực hiện chuyển nhượng (bao gồm thẩm định hồ sơ chuyển nhượng); Quyền và nghĩa vụ các bên liên quan (bao gồm nghĩa vụ về thuế của các bên chuyển nhượng); các trường hợp chuyển nhượng không hợp lệ và cách thức xử lý trong các trường hợp này.

b) Quản lý, sử dụng tên miền “.vn” (trong các trường hợp tặng, cho, góp vốn, để thừa kế quyền sử dụng tên miền “.vn”):

- Trình tự, thủ tục thực hiện chuyển đổi chủ thể tên miền trong các trường hợp tặng, cho, góp vốn, để thừa kế quyền sử dụng tên miền “.vn” trên cơ sở thủ tục theo quy định pháp luật Dân sự, Luật doanh nghiệp…

c) Quy định về bồi thường khi Nhà nước thu hồi tài nguyên Internet: nguyên tắc, trình tự thủ tục thực hiện bồi thường.

*2.4 Nhóm chính sách 4: Quy định về đấu giá quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”:*

a) Kế thừa các quy định tại Quyết định 16/2021/QĐ-TTg để xây dựng quy định ở cấp Nghị định (bỏ một số quy định như xác định giá khởi điểm do đã được quy định tại điểm a, khoản 5 Điều 50 Luật Viễn thông, …);

b) Làm rõ, cụ thể hóa quy định, trình tự, thủ tục đấu giá đảm bảo khả thi thực tiễn: Trình tự, thủ tục, quy trình đấu giá chi tiết theo Luật Đấu giá tài sản; các văn bản hướng dẫn Luật Đấu giá tài sản: Phương thức đấu giá trực tuyến, trả giá lên; công bố danh sách tên miền đấu giá căn cứ vào tình hình thực tế quản lý, đăng ký sử dụng tên miền Internet tại Việt Nam; xử lý tên miền đấu giá không thành; xử lý tên miền không thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng sau đấu giá; tên miền đã phân bổ thông qua đấu giá không tiếp tục gia hạn quyền sử dụng; quy định mức thu tiền cấp quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” Internet được cấp thông qua đấu giá…

**V. TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH**

Bộ TT&TT đã nhận được ý kiến góp ý của các Bộ.... Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Bộ, ngành và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ TT&TT đã tổng hợp, tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Nghị định. Nội dung chi tiết Bộ TT&TT xin trình bày trong tài liệu đính kèm tờ trình: Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định và Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, doanh nghiệp.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, đấu giá kho số viễn thông, tài nguyên Internet, Bộ Thông tin và Truyền thông kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (3) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân; (5) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với Nghị định; và (6) Bản đánh giá thủ tục hành chính.*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng Chính phủ (để b/c);  - Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp;  - Vụ PC;  - Lưu: VT, CVT. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Mạnh Hùng** | | **TL. BỘ TRƯỞNG** |